

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của:
Chị Thị T, sinh năm 1996 và Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1984.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 29 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của
chị Thị T, sinh năm 1996.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 12 năm 2022 về thuận
tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Thị T, sinh năm 1996

Địa chỉ: Tổ 4, ấp T C N, xã P A, huyện H Q, tỉnh Bình Phước.

- Người bị kiện: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ 3, khu phố B N 1, phường H C, thị xã B L, tỉnh Bình Phước.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành do Hòa giải
viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại
khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án: Giấy chứng nhận kết hôn
(bản chính); 01 Giấy khai sinh con chung (bản sao); Căn cước công dân, HKTT
của các bên tham gia hòa giải (bản sao); Ý kiến về yêu cầu Tòa án công nhận kết
quả hòa giải thành tại Tòa án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được
ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 12 năm 2022 có đủ các
điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa
giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 12 năm
2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Thị T và anh Nguyễn Văn B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các đương sự thỏa thuận, sau khi ly hôn anh Nguyễn Văn B được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 18/01/2021 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn B không yêu cầu chị Thị T cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được cản trở quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về lệ phí: Căn cứ Điều 6 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, các bên tham gia hòa giải không phải chịu lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TX B L;
- Chi cục THADS TX B L;
- UBND phường H C;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Đức